

Số: 11/2020/QĐST-DS

Tuy Hòa, ngày 14 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2020; về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 119/2019/TLST- DS ngày 10 tháng 7 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần H;
Địa chỉ: đường N, phường L, quận D, thành phố Hà Nội.
Người đại diện theo ủy quyền: - Ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1987;
- Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1978;
Cùng địa chỉ: đường D, Q T, TP Đà Nẵng.
- Ông Nguyễn Thái H, sinh năm 1984;

Địa chỉ: đường T, phường B, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.
(Theo văn bản ủy quyền số 831/2019/UQ-TGD912 ngày 07/3/2019)

- Bị đơn: Trần Thị Bích D, sinh năm: 1989; Trú tại: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn Trần Thị Bích D có nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần H tổng số tiền 163.353.005 (Một trăm sáu mươi ba triệu ba trăm năm mươi ba nghìn lẻ năm đồng); trong đó nợ gốc: 101.733.713 đồng; nợ lãi: 52.745.984 đồng; nợ lãi quá hạn: 8.873.305 đồng và tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc còn lại theo hợp đồng cho vay đã ký kết cho đến khi tất toán khoản vay.

Thời gian trả nợ chậm nhất đến ngày 06/10/2020.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Trần Thị Bích D tự nguyện chịu 4.084.000 đồng. Bị đơn có hoàn cảnh khó khăn được UBND xã H xác nhận nên được giảm 1/2 tiền án phí, do đó còn phải nộp 2.024.000 đồng. Hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí 3.321.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền số nn ngày ..2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Tuy Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thành Trung